

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:31/2019/DS-ST

Ngày: 18/9/2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Kiều Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Quân.

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Sơn Thị Hoa Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Danh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 344/2019/TLST- DS ngày 03 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn CQ, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ:

Ông Viên Anh T, sinh năm 1970; Chức vụ: Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ (có mặt)

Bị đơn: Chị Lưu Thị L, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TrP, xã LTh, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 3 năm 2019, các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án thể hiện trong hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ông Viên Anh T trình bày:

Ngày 09/3/2018 Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ với chị Lưu Thị L có ký kết Hợp đồng tín dụng số 188.18 với nội dung Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ cho chị Lưu Thị L vay số tiền 16.000.000 đồng. Cụ thể thỏa thuận như sau:

- Số tiền cho vay: 16.000.000 đồng
- Lãi suất: 2%/tháng, lãi suất quá hạn: 3%/ tháng
- Thời hạn vay: 06 tháng (Từ ngày 09/3/2018 đến ngày 05/9/2018)
- Mục đích vay: Bán quán cơm
- Biện pháp bảo đảm: Vay tín chấp

Chị Lưu Thị L là người nhận tiền vay. Từ sau khi vay tiền chị Lưu Thị L chỉ trả được số tiền vốn gốc và lãi là 889.000 đồng thì chị L ngưng trả cho đến nay. Do chị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo phần cam kết của người vay tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết nên Quỹ tín dụng khởi kiện chị L tại Tòa án.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Lưu Thị L phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng số tiền nợ vay tạm tính đến hết ngày 18/9/2019 là 22.940.000 đồng (Gồm nợ gốc: 15.111.000 đồng, lãi trong hạn: 1.813.000 đồng, lãi quá hạn: 6.016.000 đồng) và tính lãi phát sinh cho đến khi tắt toán hợp đồng.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ cung cấp: đơn khởi kiện, hồ sơ vay vốn, bản tự khai, bảng kê tính lãi.

Đối với bị đơn chị Lưu Thị L: Sau khi thụ lý, chị Lưu Thị L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, các thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng chị L đều vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và Tòa án cũng không thể tiến hành lấy lời khai chị Lưu Thị L được nên không xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để xét xử vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình. Riêng bị đơn trong vụ án đã vắng mặt trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa xét xử đã làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát tóm tắt nội dung vụ án, sau khi phân tích đánh giá các tình tiết của vụ án và chứng cứ chứng minh của đương sự. Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu

khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ, buộc chị Lưu Thị L có nghĩa vụ trả số tiền còn nợ tính đến hết ngày 18/9/2019 là 22.940.000 đồng (Gồm nợ gốc: 15.111.000 đồng, lãi trong hạn: 1.813.000 đồng, lãi quá hạn: 6.016.000 đồng) và tính lãi phát sinh cho đến khi tất toán hợp đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ khởi kiện về hợp đồng tín dụng, bị đơn chị Lưu Thị L có địa chỉ tại ấp TrP, xã LTh, huyện TC, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Lưu Thị L đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến Tòa án để hòa giải, xét xử lần thứ hai nhưng chị L đều vắng mặt không lý do. Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 14/5/2019 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Long Thới đã xác nhận chị Lưu Thị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp TrP, xã LTh, huyện TC, tỉnh Trà Vinh nhưng chị L không còn sinh sống tại địa phương. Đơn khởi kiện của Quỹ tín dụng ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú, địa chỉ được ghi trong hợp đồng số 188.18 ngày 09/3/2018 của bị đơn chị Lưu Thị L. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Lưu Thị L là phù hợp, đúng quy định.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ yêu cầu chị Lưu Thị L phải trả số tiền nợ vay tính đến hết ngày 18/9/2019 là 22.940.000 đồng (Gồm nợ gốc: 15.111.000 đồng, lãi trong hạn: 1.813.000 đồng, lãi quá hạn: 6.016.000 đồng) và tính lãi phát sinh cho đến khi tất toán hợp đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 188.18 ngày 09/3/2018 thể hiện chị Lưu Thị L có ký kết vay tiền Quỹ tín dụng số tiền là 16.000.000 đồng, thời hạn vay: 06 tháng, mục đích vay: Bán quán cơm, lãi suất: trong hạn là 2%/tháng, lãi suất quá hạn là 3%/tháng, thời điểm trả hết nợ: Ngày 05/9/2018, biện pháp đảm bảo: Vay tín chấp. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa các bên; xét về hình thức và nội dung không trái với quy định của pháp luật nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 401 Bộ luật dân sự 2015.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng số 188.18 ngày 09/3/2018, chị L đã vi phạm nghĩa vụ là không trả nợ gốc và nợ lãi đúng hạn theo thỏa thuận nên Quỹ tín dụng yêu cầu chị L có nghĩa vụ hoàn trả số tiền nợ gốc, nợ lãi tổng cộng bằng 22.940.000 đồng theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các điều 463, 466 và 470 của Bộ luật

dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ để chấp nhận.

Về án phí: Chị Lưu Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 179, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các điều 116, 117, 357, 401, 463, 466 và 470 của Bộ luật Dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ .

Buộc chị Lưu Thị L phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ số tiền vay còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 18/9/2019) là 22.940.000 đồng (Gồm nợ gốc: 15.111.000 đồng, lãi trong hạn: 1.813.000 đồng, lãi quá hạn: 6.016.000 đồng).

Kể từ ngày 19/9/2019 chị Lưu Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất mà chị Lưu Thị L phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Quỹ tín dụng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lưu Thị L phải chịu 1.147.000 đồng.

Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn CQ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 519.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002506 ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng

mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

“ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a , 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thị Kiều Trang

